TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 249/2019/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 388/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Số 242A, ấp HTT, xã LHA, huyện LV, tỉnh ĐT;

Bị đơn: Anh Tăng Tấn T, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: Số 242A, ấp HTT, xã LHA, huyện LV, tỉnh ĐT;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Tăng Tấn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Đ và anh Tăng Tấn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Tăng Tấn T thống nhất giao con chung tên Tăng Tấn A, sinh ngày 19/02/2007

và Tăng Tấn B, sinh ngày 09/6/2009 cho chị Đ tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng; chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Đ và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Tăng Tấn A và Tăng Tấn B.

2.3. Về chia tài sản: Chị Đ và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Đ và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số BH/2018/0006256 ngày 26/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị Đ được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CCTHADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã Long Hưng B (biết);
- Giấy chứng nhận kết hôn số 72 ngày 05/7/2005;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kiều Tiên